

Số: 5376 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án điều tra lao động, việc làm và thu nhập bình quân đầu người cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Văn bản số 10504-CV/TU ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng hệ thống chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Văn bản số 1627/TCTK-PPCĐ ngày 01/12/2020 của Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định Phương án điều tra lao động, việc làm và thu nhập bình quân đầu người cấp huyện; Phương án điều tra xuất, nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Cục Thống kê Thanh Hóa tại Tờ trình số 654/TTr-CTK ngày 14/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Phương án điều tra lao động, việc làm và thu nhập bình quân đầu người cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHƯƠNG ÁN
ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM VÀ
THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CẤP HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /12/2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Cuộc điều tra lao động, việc làm và thu nhập bình quân đầu người cấp huyện (viết gọn là Điều tra LĐVL-TN) là cuộc điều tra chọn mẫu, thu thập thông tin để tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu về lao động, việc làm, thu nhập bình quân đầu người các năm giai đoạn 2020-2025 của các huyện, thị xã, thành phố nhằm các mục đích:

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Cung cấp thông tin để các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030;

- Phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành.

2. Yêu cầu

Cuộc điều tra phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin cuộc điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra và các quy định của Luật Thống kê;

- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án điều tra;

- Bảo mật thông tin của các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

- Quản lý, sử dụng kinh phí cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Đối tượng của cuộc điều tra là:

- Nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ được chọn điều tra;
- Lao động, việc làm và thu nhập hằng năm giai đoạn 2020-2025 của các hộ được chọn điều tra.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra trong cuộc điều tra này là các hộ dân cư trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa được chọn vào mẫu điều tra.

3. Phạm vi điều tra

Cuộc điều tra được tiến hành trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Thanh Hóa.

III. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là ngày 01 tháng 01 hằng năm giai đoạn 2021-2025.

2. Thời kỳ điều tra

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc điều tra này là 12 tháng (tham chiếu 12 tháng trước thời điểm điều tra).

3. Thời gian điều tra

Thời gian điều tra bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 01 hằng năm giai đoạn 2021-2025.

IV. NỘI DUNG ĐIỀU TRA

- Số nhân khẩu thực tế tại hộ, số lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế chia theo trình độ đào tạo, độ tuổi và chia theo ngành kinh tế của các hộ được chọn điều tra;

- Thu nhập chia theo nguồn thu chính năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 của các hộ được chọn điều tra, bao gồm: Thu từ tiền công, tiền lương; hoạt động sản xuất tự làm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; hoạt động ngành nghề sản xuất kinh doanh, dịch vụ phi nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; thu khác của hộ. Trên cơ sở số liệu 2020-2024, ước tính số liệu 2025 để phục vụ xây dựng báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

V. PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VÀ CÁC BẢNG DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

1. Các loại phiếu điều tra

Cuộc điều tra sử dụng 01 loại phiếu để phỏng vấn hộ: Phiếu điều tra lao động, việc làm, thu nhập bình quân đầu người cấp huyện (Phiếu 01 ĐTLĐVL-TN).

2. Các bảng danh mục

- Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ;
- Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra.

VI. LOẠI ĐIỀU TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại điều tra

Điều tra lao động và thu nhập là cuộc điều tra chọn mẫu. Dàn mẫu điều tra được chọn từ danh sách địa bàn trong Tổng điều tra Dân số và nhà ở năm 2019 và đơn vị hành chính cấp xã (559 xã, phường, thị trấn) được thiết kế theo 2 bước:

** Bước 1. Chọn địa bàn điều tra*

- Điều tra 100% số xã, phường, thị trấn; mỗi xã, phường, thị trấn chọn 2 địa bàn điều tra theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống;
- Tổng số địa bàn điều tra được chọn là 1.118 địa bàn.

** Bước 2. Chọn hộ điều tra*

- *Chọn hộ điều tra chính thức:* Chọn 16.770 hộ chính thức để điều tra, mỗi địa bàn chọn 15 hộ điều tra theo phương pháp chọn ngẫu nhiên hệ thống. Cách chọn như sau:

+ Chia tổng số hộ có trong danh sách bảng kê cho 15 để tính khoảng cách chọn hộ;

+ Chọn ra một số ngẫu nhiên bất kỳ có giá trị nằm trong khoảng cách chọn hộ, đối chiếu số ngẫu nhiên này trùng với số thứ tự của hộ nào thì đó là hộ đầu tiên được chọn;

+ Hộ thứ 2 được chọn là hộ có số thứ tự bằng số thứ tự của hộ thứ nhất cộng với khoảng cách chọn hộ, tương tự hộ thứ 3 bằng số thứ tự của hộ thứ 2 cộng với khoảng cách chọn hộ. Tiếp tục làm như vậy cho đến khi chọn đủ 15 hộ.

- *Chọn hộ dự phòng:* Mỗi địa bàn chọn 3 hộ dự phòng theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống tương tự như trên.

+ Cục Thống kê thực hiện chọn địa bàn, hộ điều tra theo Phương án quy định mỗi năm điều tra 1.118 địa bàn được chọn; trong đó, thành thị 152 địa bàn, nông thôn 966 địa bàn, để thu thập thông tin vào các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024.

+ Cục Thống kê gửi danh sách các địa bàn đã chọn theo kỳ điều tra để Chi cục Thống kê cấp huyện rà soát, cập nhật phục vụ việc chọn hộ điều tra. Danh sách hộ được chọn phải được lưu giữ tại Chi cục Thống kê cấp huyện và Cục Thống kê để phục vụ tổ chức điều tra, kiểm tra, giám sát.

2. Phương pháp thu thập thông tin

Điều tra lao động và thu nhập, áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên có trách nhiệm đến gặp trực tiếp chủ hộ và những thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu điều tra. Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, điều tra viên không được gửi phiếu đến hộ để chủ hộ hoặc các thành viên của hộ tự ghi chép hoặc gửi phiếu đến xã, phường, thị trấn để sao chép thông tin từ các nguồn thông tin có sẵn vào phiếu điều tra.

VII. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, TỔNG HỢP VÀ BIỂU ĐÀU RA

Cục Thống kê tinh nhập tin bằng phần mềm nhập tin, xử lý, tổng hợp và thiết kế biểu đầu ra từ dữ liệu điều tra đã được kiểm tra, làm sạch. Các chỉ tiêu đầu ra được phân tổ như sau:

- Biểu số 01: Nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ, chia theo giới tính, thành thị, nông thôn của các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 02: Dân số 15 tuổi trở lên đang làm việc chia theo giới tính, nhóm tuổi và các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 03: Dân số 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo trình độ chuyên môn, theo giới tính, thành thị, nông thôn và các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 04: Dân số 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo trình độ chuyên môn đào tạo cao nhất đạt được theo giới tính, thành thị, nông thôn và các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 05: Dân số từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế, chia theo giới tính, thành thị, nông thôn và các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 06: Thu nhập bình quân đầu người của các huyện, thị xã, thành phố chia theo nguồn thu nhập, thành thị, nông thôn.
- Biểu số 07: Thu nhập bình quân đầu người chia theo thành thị, nông thôn và các huyện, thị xã, thành phố;
- Biểu số 8: Thu nhập bình quân đầu người của các huyện, thị xã, thành phố chia theo 5 nhóm thu nhập.

VIII. KẾ HOẠCH ĐIỀU TRA

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của cuộc điều tra như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
I	Chuẩn bị điều tra		
1	Soạn thảo và trình duyệt phương án, phiếu điều tra và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.	Tháng 9-12/2020	Cục Thống kê tỉnh, các sở, ngành

2	Lập dự toán, thẩm định kinh phí điều tra.	Tháng 11-12/2020	Cục Thống kê tỉnh, các sở, ngành
3	Chọn và phân bổ địa bàn điều tra.	Tháng 12/2020	Cục Thống kê tỉnh
4	Rà soát, cập nhật địa bàn và chọn hộ điều tra.	Tháng 12/2020	Cục Thống kê tỉnh
5	In tài liệu điều tra và gửi các huyện, thị xã, thành phố.	Tháng 12/2020	Cục Thống kê tỉnh
6	Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, đội trưởng, giám sát viên cấp tỉnh và thực hiện công tác chuẩn bị tại địa bàn.	Tháng 12/2020	Cục Thống kê tỉnh
II	Điều tra, kiểm tra, giám sát		
	Năm 2021		
1	- Thu thập thông tin tại địa bàn.	Tháng 01/2021	Điều tra viên, tổ trưởng điều tra
	- Kiểm tra, giám sát.	Tháng 01/2021	Cục Thống kê tỉnh
	- Nghiệm thu phiếu điều tra.	Tháng 01/2021	Chi Cục Thống kê cấp huyện, Cục Thống kê tỉnh
	- Nhập tin và làm sạch dữ liệu, tổng hợp nhanh.	Tháng 02/2021	Cục Thống kê tỉnh
	Năm 2022		
2	- Hội nghị tập huấn triển khai kế hoạch điều tra 2022, rà soát mẫu điều tra, cập nhật bổ sung nghiệp vụ.	Tháng 12/2021	Cục Thống kê tỉnh
	- Thu thập thông tin tại địa bàn.	Tháng 01/2022	Điều tra viên, tổ trưởng điều tra
	- Kiểm tra, giám sát.	Tháng 01/2022	Cục Thống kê tỉnh
	- Nghiệm thu phiếu điều tra.	Tháng 01/2022	Chi Cục Thống kê cấp huyện, Cục Thống kê tỉnh
	- Nhập tin và làm sạch dữ liệu , tổng hợp nhanh.	Tháng 02/2022	Cục Thống kê tỉnh
	Năm 2023		
3	- Hội nghị tập huấn triển khai kế hoạch điều tra 2023, rà soát mẫu điều tra, cập nhật bổ sung nghiệp vụ.	Tháng 12/2022	Cục Thống kê tỉnh
	- Thu thập thông tin tại địa bàn.	Tháng 01/2023	Điều tra viên, tổ trưởng điều tra
	- Kiểm tra, giám sát.	Tháng 01/2023	Cục Thống kê tỉnh
	- Nghiệm thu phiếu điều tra.	Tháng 01/2023	Chi Cục Thống kê cấp huyện, Cục Thống kê tỉnh
	- Nhập tin và làm sạch dữ liệu, tổng hợp nhanh.	Tháng 02/2023	Cục Thống kê tỉnh

	Năm 2024		
4	- Hội nghị tập huấn triển khai kế hoạch điều tra 2024, rà soát mẫu điều tra, cập nhật bổ sung nghiệp vụ.	Tháng 12/2023	Cục Thống kê tỉnh
	- Thu thập thông tin tại địa bàn.	Tháng 01/2024	Điều tra viên, tổ trưởng điều tra
	- Kiểm tra, giám sát.	Tháng 01/2024	Cục Thống kê tỉnh
	- Nghiệm thu phiếu điều tra.	Tháng 01/2024	Chi Cục Thống kê cấp huyện, Cục Thống kê tỉnh
	- Nhập tin và làm sạch dữ liệu tổng hợp nhanh.	Tháng 02/2024	Cục Thống kê tỉnh
	Năm 2025		
5	- Hội nghị tập huấn triển khai kế hoạch điều tra 2025, rà soát mẫu điều tra, cập nhật bổ sung nghiệp vụ.	Tháng 12/2024	Cục Thống kê tỉnh
	- Thu thập thông tin tại địa bàn.	Tháng 01/2025	Điều tra viên, tổ trưởng điều tra
	- Kiểm tra, giám sát.	Tháng 01/2025	Cục Thống kê tỉnh
	- Nghiệm thu phiếu điều tra.	Tháng 01/2025	Chi Cục Thống kê cấp huyện, Cục Thống kê tỉnh
	- Nhập tin và làm sạch dữ liệu, tổng hợp nhanh.	Tháng 02/2025	Cục Thống kê tỉnh
III	Tổng hợp, công bố số liệu		
1	Tổng hợp báo cáo nhanh, công bố kết quả điều tra năm 2020.	Tháng 03/2021	Cục Thống kê tỉnh
2	Tổng hợp báo cáo nhanh, công bố kết quả điều tra năm 2021.	Tháng 03/2022	Cục Thống kê tỉnh
3	Tổng hợp báo cáo nhanh, công bố kết quả điều tra năm 2022.	Tháng 03/2023	Cục Thống kê tỉnh
4	Tổng hợp báo cáo nhanh, công bố kết quả điều tra năm 2023.	Tháng 03/2024	Cục Thống kê tỉnh
5	Tổng hợp báo cáo nhanh, công bố kết quả điều tra năm 2024, ước tính năm 2025	Tháng 03/2025	Cục Thống kê tỉnh
6	Công bố kết quả chính thức, biên soạn, phát hành ấn phẩm điều tra	Tháng 03-5/2025	Cục Thống kê tỉnh

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a) Chọn, rà soát và cập nhật mẫu điều tra

Cục Thống kê tỉnh thực hiện chọn, phân bổ và gửi danh sách các địa bàn điều tra mẫu, Chi cục Thống kê cấp huyện rà soát, cập nhật, lập bảng kê và gửi kết quả rà soát, cập nhật, lập bảng kê về Cục Thống kê tỉnh chọn hộ điều tra và hộ dự phòng theo qui định.

b) Tuyển chọn điều tra viên và đội trưởng

Cuộc điều tra có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, xã hội nên yêu cầu điều tra viên và tổ trưởng phải là người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ thống kê, có kinh nghiệm phỏng vấn khai thác thông tin, biết làm công tác quần chúng, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình và có sức khoẻ. Một điều tra viên thực hiện thu thập thông tin, ghi phiếu ở 02 địa bàn điều tra. Các huyện, thị xã, thành phố căn cứ số lượng điều tra viên được trung tâm để trung tâm tổ trưởng và thành lập tổ điều tra; đội điều tra gồm 3-4 điều tra viên và 01 tổ trưởng.

Tổ trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đầu mối, triển khai điều tra tại những địa bàn được phân công; kiểm tra, nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra do điều tra viên thực hiện.

c) Tập huấn nghiệp vụ

Cục Thống kê tỉnh mở các lớp tập huấn nghiệp vụ hàng năm cho lực lượng tham gia điều tra ở địa phương, gồm giám sát viên, lãnh đạo Chi cục Thống kê cấp huyện, tổ trưởng và điều tra viên; mỗi lớp khoảng 60 người, thời gian tập huấn 01 ngày.

Nội dung tập huấn, tập trung giới thiệu rõ các khái niệm, phương pháp tính, phương pháp phỏng vấn để thu thập thông tin; kỹ năng ghi chép thông tin vào phiếu điều tra; cách kiểm tra logic giữa các câu hỏi và các phần trong phiếu điều tra. Kết hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế của địa phương làm rõ các vướng mắc thường gặp trong thực tế.

d) Công tác tuyên truyền

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức thích hợp tại địa phương, làm rõ mục đích và ích lợi của cuộc điều tra nhằm giúp hộ xác định được trách nhiệm và vinh dự, sẵn sàng phối hợp và cung cấp thông tin chính xác cho điều tra viên.

e) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm phiếu điều tra và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Cục Thống kê tỉnh in ấn và phân phối cho Chi cục Thống kê cấp huyện theo kế hoạch.

2. Thu thập thông tin

Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn điều tra theo kế hoạch điều tra cụ thể hàng năm do Cục Thống kê tỉnh thông báo và hướng dẫn.

Tại mỗi xã, phường, thị trấn, đội trưởng báo cáo và thống nhất với UBND xã, phường, thị trấn kế hoạch tổ chức thu thập thông tin tại địa phương. Sau khi

thống nhất, đội trưởng và cán bộ thôn, bản, khu phổ thông báo kế hoạch phỏng vấn đến hộ. Đội trưởng lập bảng phân công khối lượng công việc cho từng điều tra viên; đề điều tra viên xuống địa bàn trực tiếp gặp chủ hộ và thành viên trong hộ để phỏng vấn thu thập thông tin, không được sử dụng bất kì một tài liệu có sẵn nào thay thế cho phỏng vấn trực tiếp.

3. Công tác giám sát, kiểm tra

Cục Thống kê tỉnh thực hiện việc giám sát, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian thu thập thông tin tại địa bàn điều tra theo kế hoạch điều tra hằng năm.

Mục đích của công tác giám sát, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời, tại chỗ các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

Nội dung giám sát, kiểm tra tập trung vào việc tổ chức và thực hiện các quy trình điều tra, quy trình phỏng vấn và ghi phiếu của điều tra viên (ghi đúng dòng, cột, mã số, đơn vị tính, tính toán số học; tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, tính hợp lý và quan sát chung một số chỉ tiêu thực tế địa phương hoặc các tài liệu thống kê liên quan khác).

Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra tất cả các phiếu điều tra đã hoàn thành của điều tra viên về nội dung, phương pháp tính, tính logic, kiểm tra số học so sánh với các tài liệu thống kê liên quan khác.

4. Nghiệm thu phiếu điều tra

Chi cục Thống kê cấp huyện nghiệm thu 100% phiếu điều tra đảm bảo số lượng, chất lượng do tổ trưởng giao nộp, kết thúc chậm nhất sau 05 ngày kết thúc điều tra;

Cục Thống kê tỉnh nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra của các huyện, thị xã, thành phố, chậm nhất sau 15 ngày kết thúc điều tra.

5. Xử lý, tổng hợp và công bố kết quả

Việc nhập tin và làm sạch số liệu hoàn thành chậm nhất sau 20 ngày khi kết thúc việc nghiệm thu phiếu điều tra.

Sau khi kết thúc nhập tin và làm sạch số liệu, Cục Thống kê tỉnh tổng hợp sơ bộ kết quả điều tra.

6. Chỉ đạo thực hiện

- Cục Thống kê Thanh Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra bao gồm: biên soạn tài liệu hướng dẫn điều tra, tổ chức lực lượng điều tra, tập huấn nghiệp vụ, triển khai thu thập số liệu tại địa bàn, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, nhập tin, kiểm tra làm sạch, tổng hợp kết quả điều tra theo Phương án quy định; chịu trách nhiệm về chất lượng thông tin điều tra; lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí điều tra theo đúng quy định.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức thẩm định dự toán kinh phí thực hiện điều tra, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư sử dụng kết quả điều tra để tham mưu việc đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 tỉnh Thanh Hóa.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chức năng và UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành có chất lượng cuộc điều tra thực hiện trên địa bàn; sử dụng số liệu từ kết quả của cuộc điều tra được công bố để đánh giá các mục tiêu, chỉ tiêu có liên quan trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi